

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày: 05 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc và ông Trương Xuân Mậu

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Tiến H, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1986 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L (đã chết) và bà Phan Thị L; có vợ Nguyễn Thị G; có 02 đứa con, đứa lớn 03 tuổi và đứa nhỏ 01 tuổi; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Ngô Trí H1, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt;

+ Anh Hoàng Thành H2, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

+ Anh Trần Văn C, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn D, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2017, Hoàng Thành H2 (trú tại xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình) biết Trần Tiến H (trú tại thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình) có làm thủ tục xuất khẩu lao động nên đã liên hệ nhờ H làm thủ tục đi lao động tại

Singapore. Sau đó, Trần Tiến H đã liên hệ với Ngô Trí H1 (trú tại thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Kon Tum) để nhờ làm thủ tục cho Hoàng Thành H2 đi lao động theo diện cấp Visa S PASS (có thời hạn cư trú, làm việc 02 năm). Theo yêu cầu của Ngô Trí H1, hồ sơ xin cấp phép lao động Singapore phải có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, do H2 không học hết cấp 3 và không có bằng tốt nghiệp nên để bảo đảm đủ điều kiện, H nhận lời giúp H2 làm bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả với chi phí 3.000.000 đồng. Sau đó, Hóa nhờ Ngô Trí Huy làm giả bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông và H1 đồng ý. Trên cơ sở hồ sơ lao động của Hoàng Thành H2 mà H gửi cho H1, trong đó dựa trên thông tin Chứng minh nhân dân, hộ chiếu của H2, Ngô Trí H1 đã thông qua đối tượng khác làm bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông cho H2. Ngày 22/12/2017, Trần Tiến H chuyển số tiền 3.000.000 đồng là chi phí làm bằng giả vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0071000899000 của Ngô Trí H1; cũng trong ngày đó, H1 chuyển 2.550.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng Vietcombank 0071001055861 mang tên “Dinh Xuan Quyet” với nội dung “Lb”, số tiền còn lại 450.000 đồng H1 sử dụng cá nhân. Cuối tháng 12/2017, Hoàng Thành H2 xuất cảnh thành công đến Singapore lao động.

Khoảng giữa năm 2018, Trần Văn C, trú tại xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình liên hệ nhờ Trần Tiến H làm thủ tục đi Singapore lao động; hồ sơ, trình tự tương tự như làm với Hoàng Thành H2. Do không học hết cấp 3 và không có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông nên C nhờ H làm bằng giả với chi phí 3.000.000 đồng. Sau đó, Trần Tiến H khai nhận tiếp tục nhờ Ngô Trí H1 làm bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả cho C. Tuy nhiên, Ngô Trí H1 khai nhận chỉ làm giả 01 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông cho Hoàng Thành H2, còn không làm giả bằng tốt nghiệp cho Trần Văn C. Cơ quan An ninh điều tra đã thực hiện các biện pháp điều tra nhưng không đủ cơ sở để xác định Ngô Trí H1 làm giả bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông cho Trần Văn C.

Sau khi Hoàng Thành H2 và Trần Văn C về nước, cả hai vẫn cất giữ các bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả này và không sử dụng vào việc gì. Đến tháng 3/2019, Phòng An ninh đối ngoại Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ 02 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả của H2 và C.

Ngày 25/4/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình có Công văn số 459/CV-PC09(GĐ) thông báo kết quả giám định đối 02 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông của Hoàng Thành H2 và Trần Văn C: Phôi giấy các tài liệu cần giám định không phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp; Chữ ký đứng tên Đoàn Đức L dưới mục Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Quảng Bình trên các tài liệu cần giám định không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu; Hình dấu tròn dưới mục Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Quảng Bình trên các tài liệu cần giám định so với hình dấu tròn đóng dưới mục Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Quảng Bình trên các tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan An ninh điều tra thu giữ các vật chứng sau:

- 02 (hai) bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả của Hoàng Thành H2 và Trần Văn C.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Note20, số seri RF8N80S8BBR, đã qua sử dụng của Trần Tiến H.

- 01 (một) USB màu đen, ký hiệu Kingston 32gb, chứa dữ liệu điện tử trích xuất từ các tài khoản mạng xã hội của Hồ Thị H3.

- 01 (một) USB chứa dữ liệu điện tử là 16 file trò chuyện từ ứng dụng Messenger của Đoàn Mỹ H4.

Sau khi tiến hành trích xuất các dữ liệu điện tử có liên quan, xác định điện thoại di động do Trần Tiến H mua sau thời điểm phạm tội, không có dữ liệu liên quan đến vụ án. Ngày 02/8/2024 Cơ quan An ninh điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 459/QĐ-ANĐT, trả lại điện thoại trên cho bị cáo Trần Tiến H.

Bản cáo trạng số: 543/CTr-VKS-P1 ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Tiến H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện ở nhà làm việc, chăm lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Tiến H phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tiến H từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giả mang tên Hoàng Thành H2 và Trần Văn C; 02 USB chứa dữ liệu điện tử là vật chứng của vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tịch thu sung công tại Ngô Trí H1 số tiền thu lợi bất chính từ việc làm bằng giả 450.000 đồng. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Tiến H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Từ cuối năm 2017 đến giữa năm 2018, Trần Tiến H được Hoàng Thành H2 và Trần Văn C nhờ làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Singapore. Trần Tiến H nhận lời với H2 và C nên đã liên hệ với Ngô Trí H1 để nhờ làm thủ tục đi xuất khẩu lao động theo diện

cấp Visa SPASS (có thời hạn cư trú, làm việc 2 năm). Theo yêu cầu của H1, hồ sơ xuất khẩu lao động phải có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông. Do H2 và C chưa học hết cấp 3 và không có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông nên đã nhờ H làm bằng tốt nghiệp. H nhận lời giúp H2 và C làm bằng tốt nghiệp trung học phổ thông với giá 3.000.000 đồng/1 bằng. Trên thực tế thì H đã nhờ đối tượng khác làm hoàn thành 02 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông để giao cho Hoàng Thành H2 và Trần Văn C. Theo kết quả giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đối 02 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông của Hoàng Thành H2 và Trần Văn C thì: *“Phôi giấy các tài liệu cần giám định không phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp; Chữ ký đứng tên Đoàn Đức L dưới mục Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Quảng Bình trên các tài liệu cần giám định không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu; Hình dấu tròn dưới mục Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Quảng Bình trên các tài liệu cần giám định so với hình dấu tròn đóng dưới mục Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Quảng Bình trên các tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra”*.

Với hành vi mà Trần Tiến H đã thực hiện ở trên, thì bản Cáo trạng số 543/CTr-VKS-P1 ngày 13/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố Trần Tiến H về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trần Tiến H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi làm giả tài liệu (bằng tốt nghiệp trung học phổ thông) là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trên của Trần Tiến H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước; xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức và công dân. Vì vậy, cần phải xử lý hành vi phạm tội của bị cáo nghiêm minh trước pháp luật; cần áp dụng hình phạt tù để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặt khác theo bản Kết luận điều tra thì bị cáo H đã tích cực hợp tác với Cơ quan An ninh điều tra trong việc giải quyết vụ án; ngoài ra trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo H đã có những đóng góp tích cực trong giai đoạn chống dịch Covid - 19 (được chính quyền địa phương ghi nhận). Vì vậy, bị cáo Trần Tiến H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện tại bị cáo H là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Một số tình tiết khác có liên quan trong vụ án: Quá trình điều tra xác định được việc làm thủ tục cho Hoàng Thành H2 và Trần Văn C đi xuất khẩu lao động tại Singapore là đúng quy định (không có dấu hiệu của tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”). Hồ sơ đi lao động tại Singapore theo diện cấp visa SPASS không bắt buộc phải có bằng trung học phổ thông; sau khi có

bằng trung học phổ thông giả thì Hoàng Thành H2 và Trần Văn C chỉ cất giữ trong nhà mà không sử dụng vào mục đích gì, do đó không thể xác định Hoàng Thành H2 và Trần Văn C đã sử dụng tài liệu giả nhằm thực hiện hành vi trái pháp luật, nên không có cơ sở xử lý Hoàng Thành H2 và Trần Văn C về tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Đối với Ngô Trí H1: Quá trình điều tra chỉ xác định H1 đã làm giúp H 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Trần Thành H2 vào cuối năm 2017. Cơ quan An ninh điều tra xác định hành vi của H1 thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự (Theo quy định tại Điều 27 BLHS 2015) nên Cơ quan An ninh điều tra không xử lý.

Đối với đối tượng có tên “Dinh Xuan Quyet” có nghi vấn làm bằng trung học phổ thông giả cho cho Ngô Trí H1, tuy nhiên đến nay chưa xác định được đối tượng ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động thu của Trần Tiến H do không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Tiến H là đúng quy định nên không xem xét lại. Đối với 02 bằng tốt nghiệp phổ thông (bằng giả) thu từ Hoàng Thành H2 và Trần Văn C, và 02 USB chứa dữ liệu trích xuất từ các tài khoản mạng xã hội để phục vụ công tác điều tra, các vật chứng này đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nên tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án (là thành phần của hồ sơ vụ án).

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 450.000 đồng mà Ngô Trí H1 thu lợi bất chính từ việc hưởng chênh lệch đối với việc làm bằng giả (của Trần Thành H2) cần tịch thu sung công.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Tiến H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tiến H phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Trần Tiến H đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên bố tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án (là thành phần của hồ sơ vụ án): 02 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả của Hoàng Thành H2 và Trần Văn C; 01 USB màu đen, ký hiệu Kingston 32gb, chứa dữ liệu điện tử trích xuất từ các tài khoản mạng xã hội của Hồ Thị H3 và 01 USB chứa dữ liệu điện tử là 16 file trò chuyện từ ứng dụng Messenger của Đoàn Mỹ H4.

4. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố tịch thu từ Ngô Trí H1 số tiền

450.000 đồng thu lợi bất chính từ việc hưởng chênh lệch đối với việc làm bằng giả để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Tiến H phải chịu 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm: Bị cáo Trần Tiến H có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; thời hạn kháng cáo của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng KT NV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Cục THADS tỉnh Q. Bình;
- Bị cáo, người liên quan trong vụ án;
- Lưu Tòa HS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ